



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 115-520
VEWL.# 45338
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC ANH
Last Middle First

Current Address: 31/68 ẤP 7A TÂN QUY NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Date of Birth: 10-19-1946 Place of Birth: SÀI GÒN

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN - AIR FORCE
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 26th, 1975 To JUNE 12th, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 17

3. SPONSOR'S NAME: QUAN THI THUY
Name

SAN JOSE CA 95111
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>QUAN, THUY</u>	<u>SISTER IN LAW</u>
<u>SAN JOSE CA 95111</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN NGỌC ANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
QUAN ² THI BACH TUYET ¹	3-25-1950	WIFE
NGUYEN ¹ MY LINH	8-3-1971	DAUGHTER
NGUYEN ANH KHOA	3-1-1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

From: NGUYỄN NGỌC-ANH
31/68 Ấp 5. Tân Qui Đông
NHÀ BÈ. TP. HCM - V.N.

Saigon Việt Nam
Ngày: 25-8-1988

Hình gửi: Bà Khúc Minh Thái
P.O. Box 5435
ARLINGTON VIRGINIA 22205 - 0635
USA.

Tư vấn yêu: v/v Xin được ghi tên vào danh sách
những cựu sĩ quan đã học tập cải tạo muốn
được di cư sang Hoa Kỳ và được can thiệp
hiệu hiệu với chương trình O.D.P. để được
cấp giấy giới thiệu (L.O.I.)

Tham chiếu: IV No 115520

Kính thưa Bà,
Tôi tên NGUYỄN NGỌC-ANH Cấp bậc: Đại úy. Trình độ
KHÔNG QUÂN. Số quân 66/601235. Chức vụ sau cùng:
Trưởng Phòng Tuyển Tìn Điện tử tại Sư Đoàn 4. Không quân
Đã Bị Học Tập Cải Tạo 6 năm (từ 26.6.1975 đến 12.6.1981)
và Bị quản chế tại vùng kinh tế mới THUẬN HẢI 4 năm
(từ 12.6.1981 đến 8.5.1985)
Tôi đã được du học Hoa Kỳ 2 lần đều tại căn cứ Không quân
KEESLER AFB. bang Mississippi
Lần thứ 1. Học khóa Communications-Officer Course 30BR3031
(PDS Code AHE) (từ 19-3-1967 đến 19-3-1968)
Lần thứ 2. Học khóa Communications and Electronic Staff
Officer Course AR 3011-1 (PDS Code LSS)
(từ 29-5-1974 đến 29-5-1974)

Từ lúc ra trại 12.6.1981 tôi đã nộp đơn xin ra đi
theo chương trình ODP. (131. Sortieng sang THAILAND) vài lần
mà không thấy hồi âm. Đến 7.10.1985, cô em vợ tôi
báo lãnh gia đình chúng tôi được cấp số IV 115.520 theo
diện đoàn tuyền gia đình. Chúng tôi đã nộp đầy đủ hồ sơ
như Questionnaire - Giấy Ra Trại - Khai Sinh - Hôn Thê
- Cam Lược - Hình Ảnh (chỉ thiếu văn bằng học ở Hoa Kỳ
và căn cước của tôi đã bị mất - tôi đã gửi thích việc này)
Đến văn phòng ODP (theo Document Request ngày 15-1-1987)
Kể từ đó đến nay, tôi không được một sự trả lời là
hồ sơ tôi được chấp thuận hay là không. Lý do gì không
được cấp Letter of Introduction?

Hiện nay, ở VN. Đơn Báo Lãnh theo diện Đoàn Tuyền
Gia Đình không được xử lý đến nếu anh chị em
xin báo lãnh cho nhau.

Còn đây V.N và Hoa Kỳ đã đi đến sự thỏa thuận cho những cựu tù nhân chính trị được thả ra từ trại học tập Cải tạo của Cộng Sản được ra đi nước khác nếu họ có làm đơn xin ra đi.

Hiện nay một vài tỉnh ở V.N như tỉnh Đồng Nai đã bắt đầu nhả đơn với điều kiện có giấy giới thiệu nhập cảnh từ phía Hoa Kỳ. Tôi không nộp đơn được vì không có Letter of Introduction

Kính thưa Bà.

Không cần phải kể lễ dài dòng, chắc Bà cũng thông cảm với hoàn cảnh của những người thuộc diện như chúng tôi. Nguyên vọng chúng tôi là được ra đi để tìm một cuộc sống mới.....

Bởi được biết Bà đã và đang có những hoạt động tích cực giúp đỡ những cựu tù nhân chính trị như chúng tôi do đó tôi làm đơn này kính xin sự quan tâm giúp đỡ của quý Hội.

Xin Bà can thiệp với chương trình O.D.P., tham chiếu qua hồ sơ tôi đã nộp theo số IV 115520 chuyển hồ sơ ấy ra diện những người tù nhân chính trị ra đi dưới sự tài trợ của chính phủ Hoa Kỳ. Để yêu cầu họ cấp cho tôi giấy giới thiệu (Letter of Introduction) với số VEWL (visa Entry Working List) để tôi có thể làm đơn xin giấy xuất cảnh (Exit Permit) từ phía chính quyền V.N.

Hoặc Bà can thiệp với nơi nào mà Bà biết để cho tôi được ghi danh vào danh sách người học tập cải tạo được thả ra khỏi trại muốn được ra đi và định cư ở Hoa Kỳ hoặc một nước nào khác.

Sau đây là danh sách của gia đình tôi:

Tên Họ	Ngày và nơi sinh	Liên Hệ	Địa chỉ?
NGUYỄN NGOC - ANH	19-10-1946 SAIGON	CHỒNG	31/8 Phố 5
QUẦN THỊ BẠCH TUYẾT	25-3-1950 BIEN HOA	Vợ	Tân Quý Đông
NGUYỄN - MỸ LINH	3-8-1971 SAIGON	Con gái (độc thân)	Mỹ Khê
NGUYỄN - ANH - KHOA	3-1-1975 BIEN HOA	Con trai (độc thân)	HEM city

Gia đình chúng tôi chân thành biết ơn sự quan tâm đầy tình nhân đạo của quý Hội.

NGUYỄN NGOC ANH

Tại Bút ..

- Trú sở Hợp có sự chỉ dẫn nào, hoặc cần những giấy tờ hồ sơ gì xin quý Hội vui lòng gửi về địa chỉ tôi ở VN hoặc của em về trại tại Hoa Kỳ: Miss. QUẦN - THỊ THUYT SANJOSE CA 95.111 USA



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date JUN 04 1967

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGUYEN NGOC ANH

Date of Birth: 10-19-46

IV#: 115520

VEWL #: 45338

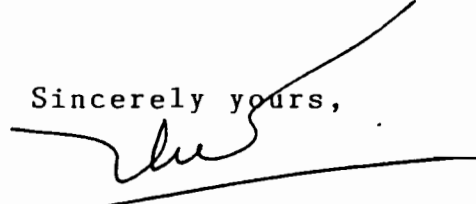
Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,


Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by QUAN THI THUY.
_____ as shown in the attachments.

San Jose 8. 22. 88

Trình thưa Bà.

Vừa nhận được thư nhà gọi, có kèm 2 thư của anh Rê², qua sự giới thiệu được biết Bà trong Hội BẢO TRỢ TỪ NHÂN CHÍNH TRỊ.

Thưa Bà

Như trong thư các anh gọi đến Bà, mong mọi vãn gia hy vọng vào sự giúp đỡ², tất hồ sẽ điều có sở IV cả. Nhân hy vọng vào nơi Bà sẽ liệu biết chi² dần thêm vào bổ² lực hồ sẽ cho các anh.

Thưa Bà.

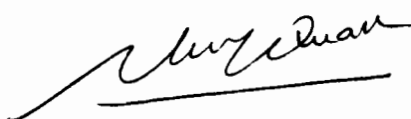
Bà nhận được thư này, thuận lòng giúp đỡ², mong mọi nơi Bà phúc đáp, chi² dần về giấy tờ hồ sẽ cần thiết, cháu sẽ gọi đến Bà sau.

Cuối thư này đến Bà, Trình Chúc Bà gia yên nhiều may mắn & hạnh phúc bên đất khách người - /.

Trình Mến

T.B.

Thư bên lạc về địa chi² cháu sau đây. THUY QUAN



SAN JOSE, CA 95111

FR: THUY QUAN

SAN JOSE, CA 95111



TO: MRS THU MINH KHUC

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VIRGINIA 22205-0635



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed by the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR), and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

Sở Ngoại Vụ
6 Thái Văn Lung
Quận 1
T/P Hồ Chí Minh

ODP-12 (0413f: 2/87)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 115.520
VEWL.# 45338
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC ANH
Last Middle First

Current Address: 31/68 ẤP 2A TÂN QUY NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Date of Birth: 10-19-1946 Place of Birth: SÀI GÒN

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN. AIR FORCE
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 26th, 1975 To JUNE 12th, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 17

3. SPONSOR'S NAME: QUAN THI THUY
Name
SAN JOSE CA 95111
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>QUAN, THUY</u>	<u>SISTER IN LAW</u>
<u>SAN JOSE CA 95111</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN NGỌC ANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
QUAN ² THI BACH TUYẾT ¹	3-25-1950	WIFE
NGUYỄN MỸ UNH	8-3-1971	DAUGHTER
NGUYỄN ANH IKHOA	3-1-1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN NGOC ANH
31/68 AF 5 TAN, QUI DONG
NHA DE
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 115520

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /JJD

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 4, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC ANH	BORN	19 OCT 46	(IV 115520)
QUAN THI BACH TUYET	BORN	25 MAR 50	WIFE
NGUYEN MY LINH	BORN	5 AUG 71	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN ANH KHOA	BORN	3 JAN 75	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 31/63 AP 5 TAN QUI DONG
NHA BE
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45338

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THJOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

DAVID S. PIERRE
COUNSELOR, EMBASSY
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-1
07/86 260255

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN NGOC ANH
31/63 AF 5 TAN, QUI DONG
NHA DC
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 115520

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

UDP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /JJD

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 4, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC ANH	BORN 19 OCT 46	(IV 115520)
QUAN THI BACH TUYET	BORN 25 MAR 50	WIFE
NGUYEN MY LINH	BORN 5 AUG 71	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN ANH KHOA	BORN 3 JAN 75	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 51/63 AP 5 TAN QUI DONG
NHA BE
T/P HO CHI MINH

VEWL: 45358

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THJOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

DAVID S. PIERRE
COUNSELOR EMBASSY
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/86

9602535



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed by the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR), and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

Sở Ngoại Vụ
6 Thái Văn Lung
Quận 1
T/P Hồ Chí Minh

ODP-12 (0413f: 2/87)

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 4, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC ANH	BORN	19 OCT 46	(IV 115520)
QUAN THI BACH TUYET	BORN	25 MAR 50	WIFE
NGUYEN MY LINH	BORN	5 AUG 71	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN ANH KHOA	BORN	3 JAN 75	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 31/63 AP 5 TAN QUI DONG
NHA BE
T/P HO CHI MINH

VEWL: 45358

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

DAVID C. PIERCE
COUNSELOR IN CHARGE
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-1
07/89

9602555

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN NGOC ANH
31/03 AP 5 TAN QUI DONG
NHA BE
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 115520

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /JJG

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGOC ANH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 19 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 31/68 ẤP 7A TÂN QUÝ NHÀ BÈ
 (Dia chi tai Viet-Nam) THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE 26th, 1975 To (Den): JUNE 12th, 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: HÀM TÂN
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): KNITTING MACHINE REPAIRED OF A PRIVATE SHOP

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): FOREIGN TRAINING OFFICE IN U.S.A
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN AIR FORCE
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
BEFORE Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
 IV Number (So ho so): 115-520
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3 PERSONS
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 31/68 ẤP 7A TÂN QUÝ
NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
QUAN THUY
SAN JOSE CA 95111

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: QUAN THUY Thuy Quan
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
SAN JOSE CA 95111

DATE: APRIL 21 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN NGOC ANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
QUAN ² THI BACH TUYET ¹	3-25-1950	WIFE
NGUYỄN MỸ LINH	8-3-1971	DAUGHTER
NGUYỄN ANH KHOA	1-3-1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGOC ANH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 19 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 31/68 ẤP 7A TÂN QUY NHÀ BÈ
 (Dia chi tai Viet-Nam) THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE 26th, 1975 To (Den): JUNE 12th, 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: HÀM TÂN
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): KNITTING MACHINE REPAIRED OF A PRIVATE SHOP

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): FOREIGN TRAINING OFFICE IN U-SA
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN AIR FORCE
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): BEFORE Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
 IV Number (So ho so): 115-520
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3 PERSONS
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 31/68 ẤP 7A TÂN QUY
NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
QUAN, THUY
SAN JOSE CA 95111

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: QUAN THUY [Signature]
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) SAN JOSE CA 95111

DATE: APRIL 21 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN NGOC ANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
QUAN THI BACH TUYẾT	3-25-1950	WIFE
NGUYỄN MỸ LINH	8-3-1971	DAUGHTER
NGUYỄN ANH KHOA	1-3-1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ODP IV # 115-520
(if known)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF San Jose, California

SECTION I

Your Name: Mr/Ms QUAN THI THUY Phone: (Home) _____
Family Middle Given (Work) _____

Your Address: _____
Number Street County/City State Zip Code
SAN JOSE CA 95111

Date of Birth: 6-4-53 Place of Birth: BIEN-HOA Nationality: VIET-NAM

Date of Entry to U.S.: 6-12-81 From: (country/camp) _____

Alien Registration Number: (if applicable) A- 25-050 188

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident ☒ U.S. Citizen _____

Naturalization Certificate Number: (if applicable) _____

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or _____ I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes _____ no. If yes, date submitted: _____ and _____ approved: _____

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
<u>QUAN THI BACH TUYET</u>	<u>25-3-1950 BIEN-HOA</u>	<u>SISTER</u>	<u>31/68 ẤP 7A, TÂN QUY NH</u>
<u>NGUYEN NGOC ANH</u>	<u>19-10-1946 SAIGON</u>	<u>BROTHER IN LAW</u>	<u>THANH FO - HO CHI MINH</u>
<u>NGUYEN MY LINH</u>	<u>3-8-1971 SAIGON</u>	<u>NIECE</u>	<u>11</u>
<u>NGUYEN ANH KHOA</u>	<u>3-1-1975 BIEN-HOA</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>11</u>

SECTION III

Following are persons in Vietnam known to be ineligible to enter the United States: former U.S. government employee or close associate of a U.S. political prisoner; and American:

Principal Applicant: NGUYEN NGOC ANH 19-10-1946 SAIGON BROTHER IN LAW 31/68 ẤP TÂN QUY NH
NHA BE THANH HO CHI MINH

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ / _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit AIR FORCE Last Title/Grade CAPTAIN
Name/Position of Supervisor _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from JUNE 26, 1975 to JUNE 12, 1981

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School FOREIGN TRAINING OFFICE Location KIESLER AFB MISSISSIPPI 39534
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: from MAY 29th 1967 to NOVEMBER 15th 1968
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His Current address: _____

SECTION IV

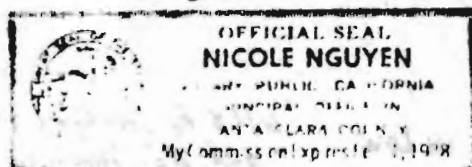
NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES DATE OF BIRTH RELATIONSHIP TO P.A.

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Nicole Nguyen
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 27 day of 02, 1985



Nicole Nguyen
Signature of Notary Public

My Commission Expires: Feb 1-88

USCC Form A
(revised 12/81)

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 29, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC ANH	BORN	19 OCT 46	(IV 115520)
QUAN THI BACH TUYET	BORN	25 MAR 50	WIFE
NGUYEN MY LINH	BORN	3 AUG 71	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN ANH KHOA	BORN	3 JAN 75	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 31/68 AP 7A
TAN QUY
NHA BE
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45338

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SC XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCE
Consular Service of the U.S.
BRUCE R. BEARDSLEY
DIRECTOR
THAILAND
ORDER DEPARTURE OFFICE

ODP-I
07/88 9602555

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN NGOC ANH
31/68 AP 7A
TAN QUY
NHA BE
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 115520

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office either by telephone or letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears below.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /JJD



DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
FOREIGN MILITARY TRAINING AFFAIRS GROUP (ATC)
RANDOLPH AIR FORCE BASE TEXAS 78150-5001

5 JUL 1988

REPORT
ATTN OF CD

SUBJECT Verification of Training - Capt Nguyen Ngoc Anh

TO Mr Mai Luong Quan

Norwalk CA 90650

1. Records maintained by the Foreign Military Training Affairs Group, Headquarters Air Training Command, Randolph Air Force Base, Texas, confirm that Nguyen Ngoc Anh attended and satisfactorily completed the following training courses on dates and locations shown below:

<u>COURSE</u>	<u>DURATION</u>	<u>LOCATION</u>	<u>DATES</u>
English Language/ Technical	9 Weeks	Lackland AFB TX	3 May 67-4 Jul 67
Communications Officer/ MAP	34 Weeks	Keesler AFB MS	12 Jul 67-19 Mar 68
Communications & Electronics Staff Officer MAP	22 Weeks	Keesler AFB MS	29 May 74-29 Oct 74

Duplicate certificates are attached.

2. Upon completion of training, all training records are mailed to the home country. This information is all that is maintained by this office.

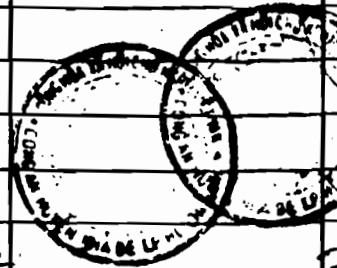
LAWRENCE A. GREGORASH, Lt Col, USAF
Deputy Commander

3 Atch
Duplicate Certificates

cc: ODP Office
American Embassy-Box 58
APO San Francisco 96346
(IV# 115-520)

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn Thị Hoa	chủ hộ	nữ	1935			18-03-1984	hộ 1,2,3,4,5 ở nhà	
02	Nguyễn Thị Bạch Nga	con		1977			18-03-1984	LƯU 8/17/64 ở 3A	
03	Nguyễn Thị Đức Dung	con		1973			18-03-1984	Tên 2m 19/1/84	
04	Nguyễn Duy Minh	cha		1912			18-03-1984	19/1/84	
05	Nguyễn Thị Kết	mẹ		1912			18-03-1984	19/1/84	
06	Nguyễn Duy Minh	em	nam	1952			18-03-1984		
07	Nguyễn Thị Mera	em dâu	nữ	1949			18-03-1984		
08	Nguyễn Duy Anh Chung	cháu	nữ	1971	22258905		18-03-1984		
09	Nguyễn Duy Anh Xuân	cháu	nữ	1973			18-03-1984		
10	Nguyễn Duy Anh Dư	cháu	nữ	1974			18-03-1984		hộ 1,2,3,4,5
11	Nguyễn Duy Anh Chi	cháu	nam	1977			18-03-1984		(hộ 1,2,3,4,5)
12	Nguyễn Duy Anh Chí	cháu	nữ	1979			18-03-1984		
13	Nguyễn Duy Anh Kiên	cháu	nam	1981			18-03-1984		
14	Nguyễn Thị Lý Linh	cháu	nữ	1971	22258900		18-03-1984		
15	Quang Thị Bạch Tuyết	chị dâu	nữ	1950	222099135		26.6.1984		
16	Nguyễn Anh Khoa	cháu	nam	1975			26.6.1984		
17	Nguyễn Ngọc Anh		nam	1946			3/4/1987		



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Lưu trữ ở Nguyễn Đình
minh lên nhà họ P
ngày 10.12.84
tên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 7.875.47 CN

Họ và tên chủ hộ :

Ấp, ngõ, số nhà :

Thị trấn, đường phố :

Xã, phường :

Huyện :

Xác nhận

Số

CHỨNG
Xuất

3/68 Ấp 5 TÂN QUI ĐÔNG Ngày 10 tháng 03 năm 1982

NHÀ BÈ là MÌNH (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ngày 16 4 ăm 1982

DON XE TÂN QU

Hiệu Tả

Số NR 3

Hiệu Tả

Hiệu Tả

Hiệu Tả

Bố: Nô. Lu.
C. 24
Trái: Hân Tân.

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Giấy chứng nhận

Ban giám thị trại cải tạo F. 304. Hân Tân. T. Hải.
Chứng nhận Anh. Nguyễn Ngọc Anh.

Sinh Nam. 1946.

Sinh Quê: Sài Gòn.

Trú Quê: 31/68 - ấp 7A. Tân Quy - nhà bẽ - TP. HCM.

Cấp học cuối: Đại học. Truyền Tin đến từ: Sđ. Đoàn 4
Không quân Ngụy.

Được là trại viên của Trại Hân Tân. trước đây.

theo quyết định của Sđ: 33/80. Ngày 20/5/1981 của

Bí Nô. Lu. Trại Chung Lũ. Cấp giấy ra Trại Cho.

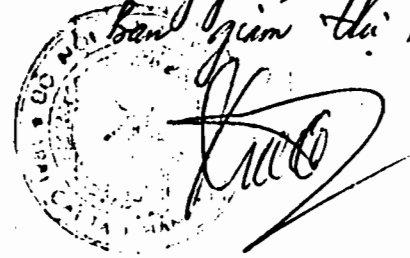
Anh: Nguyễn Ngọc Anh về địa chỉ:

31/68 - ấp 7A - Tân Quy - nhà bẽ - TP. HCM.

Vậy Chứng nhận Cho Anh đến Trại viên
đăng ký nhận khẩu phần Trại về đi lại được về
tặng.

Hân Tân Ngày 20. 04. 84.

T/M.
Ban giám thị.



Sđ
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH
Xuất trình tại UBND X. TÂN QUY
Ngày tháng năm 1984
ỦY BAN THƯ KÝ



(Signature)

NGUYỄN VĂN MƯỜI

Số
CHỨNG TÍCH GIỒNG V. CHÍNH
Xuất tại UBND xã Tân Quý
Ngày 5 tháng 7 năm 1988
UBND xã Tân Quý



Trần Văn Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022088006

Họ tên: NGUYỄN MỸ LINH



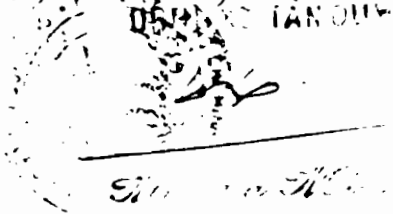
Sinh ngày: 3-8-1971

Nguyên quán: Quận 1.

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 31/68 ấp 7A Tân
Quý, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

CHỨNG TÍCH GIỒNG V. CHÍNH
Xuất tại UBND xã Tân Quý
Ngày 5 tháng 7 năm 1988
UBND xã Tân Quý



Trần Văn Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022088006

Họ tên: QUẢN THỊ BẠCH - TUYẾT

Sinh ngày: 25-3-1960

Nguyên quán: Đồng Nai.

Nơi thường trú: 31/68 ấp 7A Tân
Quý, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

Số: Ty
Công An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số: 022521858

Họ tên: Nguyễn Ngọc Anh

Tên thường gọi:

Nơi thường trú: 31/68 ấp 6
Tân Quý Đông - Nhà Bè

GIỒNG V. CHÍNH
Xuất tại UBND xã Tân Quý
Ngày 6 tháng 8 năm 1988
UBND xã Tân Quý



Trần Văn Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
NGON TRÁI	Đạo tháng 30... 0,1cm dưới sau đuôi mắt trái.
NGON TRÁI PHẢI	Ngày 9 tháng 3 năm 1987 CHỖ ĐÓNG DẤU TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Chanh</i> <i>Viết Chanh</i>

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
NGON TRÁI	Nốt ruồi 0,2cm trên sau mày phải.
NGON TRÁI PHẢI	Ngày 9 tháng 3 năm 1987 CHỖ ĐÓNG DẤU TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Chanh</i> <i>Viết Chanh</i>

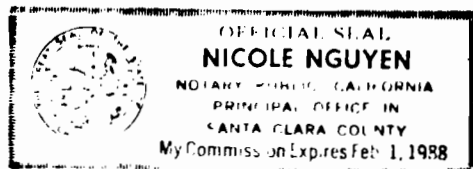
Dấu vết riêng hoặc dị hình: Đa trăn 0,6 cm	
huyền trăn đốm mây đen	
Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân	
tại: Nhà họ	
Hết đến ngày: 1 / 19 / 88 trả giấy CMND	
NGON TRÁI	Ngày 21 / 6 / 1988 CHỖ ĐÓNG DẤU TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Viết Chanh</i> <i>Đa</i>

MARRIAGE CERTIFICATE

NAME OF GROOM: NGUYEN NGOC ANHAge: Oct 19, 1946Birthplace: SaigonNationality: VietnameseFather: NGUYEN DUY KINHMother: NGUYEN THI KIETNAME OF BRIDE: QUAN THI BACH TUYETAge: March 25, 1950Birthplace: Binh truoc, Bien HoaNationality: VietnameseFather: QUAN VAN RANGMother: PHAN THI VIDATE OF MARRIAGE: July 14, 1970 PLACE OF MARRIAGE: Binh TruocVolume, Page and Number: #50Name of Officiating Judge: Nguyen Van MuoiPlace Certificate Registered: Binh TruocWITNESSES: N/ADATE & PLACE THIS COPY ISSUED: July 17, 1970 Binh Truoc

I, THUYNGA NGUYEN, attest to my competency to translation from Vietnamese to English, and I certify that this is a correct English translation of all pertinent information from the Vietnamese original.

Thuynga Date: 3/24/86
SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 24 th day OF
March, 19 86, AT San Jose, CA.



Nicole Nguyen
NOTARY PUBLIC



NG-NGOC, ATNCH

19-10-1946

ENGLISH EXTRACT TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

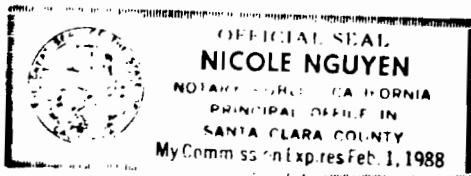
BIRTH CERTIFICATE

NAME OF REGISTERED CHILD: NGUYEN NGOC ANH
 SEX: Male
 DATE OF BIRTH: Oct 19, 1946
 PLACE OF BIRTH: Saigon, 284 rue d'Arras
 FATHER OF CHILD: NGUYEN DUY KINH
 OCCUPATION OF FATHER: Secretary
 ADDRESS: Cholon, 499/109 Nguyen Tri Phuong
 NATIONALITY OF FATHER: Vietnamese
 MOTHER OF CHILD: NGUYEN THI KIET
 OCCUPATION OF MOTHER: Unemployed
 ADDRESS: Cholon, 499/109 Nguyen Tri Phuong
 NATIONALITY OF MOTHER: Vietnamese
 PLACE AND DATE REGISTERED: 1946 Saigon
 NUMBER OF FILE: #4236
 NAME OF OFFICIATING JUDGE: Nguyen Van Muoi
 WITNESSES: N/A

DATE AND PLACE THIS COPY ISSUED: Feb 01, 1974 Saigon

I THUYNGA NGUYEN, attest to my competency to translate from Vietnamese to English, and I certify that this is a correct English translation of all pertinent information from the Vietnamese original registered.

[Signature] Date; 3 / 24 / 86
 SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 24 th day OF March, 1986, AT Sau gae, CA.



Nicole Nguyen
 NOTARY PUBLIC



?

QUINN T.H. BAKER TUXEY

25-3-1950

ENGLISH EXTRACT TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

BIRTH CERTIFICATE

NAME OF REGISTERED CHILD: QUAN THI BACH TUYET

SEX: Female

DATE OF BIRTH: March 25, 1950

PLACE OF BIRTH: Kien Khuong Maternity, Bien Hoa

FATHER OF CHILD: QUAN VAN RANG The child is legitimated
base on the Marriage
Certificate issued on
July 08, 1953.

OCCUPATION OF FATHER: Driver Binh Truoc, July 08, 195
Civil Status Commissione
PHAM VAN THANH

ADDRESS: Binh Truoc, Bien Hoa

NATIONALITY OF FATHER: Vietnamese

MOTHER OF CHILD: PHAN THI OANH Base on the judgement at
Bien Hoa Court on Nov 05
1953, the mother's name
PHAN THI OANH is changed
to PHAN THI VI.

OCCUPATION OF MOTHER: N/A Civil Status Commissione
PHAM VAN THANH

ADDRESS: Binh Truoc, Bien Hoa

NATIONALITY OF MOTHER: Vietnamese

PLACE AND DATE REGISTERED: March 27, 1950 binh Truoc, Bien Hoa

NUMBER OF FILE: #298

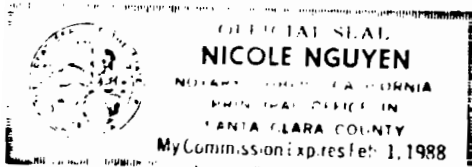
NAME OF OFFICIATING JUDGE: Pham Van Thanh

WITNESSES: Van Thi To
Nguyen Van Chieu

DATE AND PLACE THIS COPY ISSUED: March 09, 1970 Binh Truoc

I THUYNGA NGUYEN, attest to my competency to translate from
Vietnamese to English, and I certify that this is a correct English translation
of all pertinent information from the Vietnamese original registered.

[Signature] Date: 3/24/86
SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 24 th day OF
March, 1986, AT San Jose, CA.



Nicole Nguyen
NOTARY PUBLIC



NGUYỄN - HỮU LINH

3-8-1981

ENGLISH EXTRACT TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

BIRTH CERTIFICATE

NAME OF REGISTERED CHILD: NGUYEN MY LINH

SEX: Female

DATE OF BIRTH: Aug 03, 1971

PLACE OF BIRTH: Saigon, Grall Hospital

FATHER OF CHILD: NGUYEN NGOC ANH

OCCUPATION OF FATHER: N/A

ADDRESS: N/A

NATIONALITY OF FATHER: Vietnamese

MOTHER OF CHILD: QUAN THI BACH TUYET

OCCUPATION OF MOTHER: N/A

ADDRESS: N/A

NATIONALITY OF MOTHER: Vietnamese

PLACE AND DATE REGISTERED: Aug 09, 1971 Saigon

NUMBER OF FILE: #3148

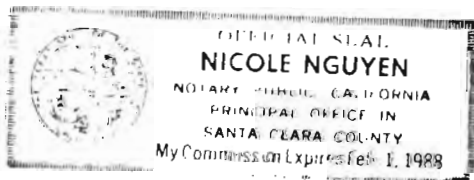
NAME OF OFFICIATING JUDGE: Vo Tan Tho

WITNESSES: N/A

DATE AND PLACE THIS COPY ISSUED: Jan 22, 1973 Saigon

I THUYNGA NGUYEN, attest to my competency to translate from Vietnamese to English, and I certify that this is a correct English translation of all pertinent information from the Vietnamese original registered.

Thuynga Nguyen Date: 3/26/86
 SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 26th day OF
March, 19 86, AT San Jose, CA.



Nicole Nguyen
 NOTARY PUBLIC



NGUYEN DINH KHOA

3-1-1975

ENGLISH EXTRACT TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

BIRTH CERTIFICATE

NAME OF REGISTERED CHILD: NGUYEN ANH KHOA

SEX: male

DATE OF BIRTH: Jan 03, 1975

PLACE OF BIRTH: Bien Hoa

FATHER OF CHILD: NGUYEN NGOC ANH

OCCUPATION OF FATHER: N/A

ADDRESS: N/A

NATIONALITY OF FATHER: Vietnamese

MOTHER OF CHILD: QUAN THI BACH TUYET

OCCUPATION OF MOTHER: Farmer

ADDRESS: An Phu

NATIONALITY OF MOTHER: Vietnamese

PLACE AND DATE REGISTERED: March 17, 1977 Ham Chinh

NUMBER OF FILE: N/A

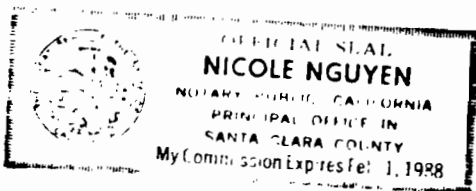
NAME OF OFFICIATING JUDGE: Nguyen Van Muoi

WITNESSES: Nguyen Thi Ba
Nguyen Duy Kinh

DATE AND PLACE THIS COPY ISSUED: July 02, 1985 Tan Quy

I THUYNGA NGUYEN, attest to my competency to translate from Vietnamese to English, and I certify that this is a correct English translation of all pertinent information from the Vietnamese original registered.

[Signature] Date: 3/24/86
 SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 24th day OF March, 1986, AT San Jose, CA.



Nicole Nguyen
 NOTARY PUBLIC

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP IV 115520

Date: Aug 25th 1988

Fill out this questionnaire in English or Mail or send the completed
as completely as possible. If you cannot questionnaire to :
read or write in English, fill it out in
Vietnamese.

A/ Basic Identification Data

1- Name : NGUYEN-NGOC-ANH Sex: Masculin
2- Other Names : - no -
3- Date/Place of Birth : Oct 19th 1946 SAIGON
4- Residence Address : 34/68 Ấp 5 Tân Quý Đông NHÀ BÈ HCM city VN
5- Mailing Address : - II -
6- Current Occupation : knitting machine repaired for a private shop

B/ Relatives To Accompany Me

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married(M), Divorced(D), Widowed (W), or Single (S).)

Name	Date of Birth	Place of Birth	Sex	MS	Relationship
1- <u>QUẢN THỊ BẠCH TUYẾT</u>	<u>Mar 25th 1950</u>	<u>BIÊN HÒA</u>	<u>Fem</u>	<u>M</u>	<u>Wife</u>
2- <u>NGUYỄN MỸ-LINH</u>	<u>Aug 3rd 1971</u>	<u>SAIGON</u>	<u>Fem</u>	<u>S</u>	<u>Daughter</u>
3- <u>NGUYỄN ANH KHOA</u>	<u>Jan 3rd 1975</u>	<u>BIÊN HÒA</u>	<u>Mas</u>	<u>S</u>	<u>Son</u>
4-					
5-					
6-					
7-					
8-					
9-					
10-					
11-					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced) spouse's death certificate (if ~~deceased~~ widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in section I below).

C. Relative outside Vietnam

Of Myself

Of My Spouse

1. Closest Relative in the U.S.

a. Name : PH. D. UNG TRAN-VĂN-MÂN : QUAN THI THUY
b. Relationship : Cousin : Young Sister
c. Address : 10626 ASHTON AVE. LA. CA 90024 : 175 Golden Rain Dr San Jose CA 95111
USA. USA.
d. Date of Relative arrival in the U.S : 6-12-1981
1970 :

2. Closest Relative in Other foreign Countries:

a. Name : _____ : _____
b. Relationship : _____ : _____
c. Address : _____ : _____
_____ :

D. Complete Family Listing (Living/Dead)

1. Father : NGUYỄN - duy - Kinh 1912 (Living)
2. Mother : NGUYỄN - THI - KIẾT 1912 (Living)
3. Spouse : QUAN THI BACH TUYẾT 1950 (Living)
4. Former Spouse (if any) : _____

5. Children:

1- NGUYỄN - MỸ - LINH 1971 (Living)
2- NGUYỄN - ANH - KHOA 1975 (Living)
3- _____
4- _____
5- _____
6- _____
7- _____
8- _____

6. Sibling : 1. NGUYEN THI TUYET (1935) (Living)
2. NGUYEN THI BA (1936) (Living)
3. NGUYEN - DUY - MINH (1952) (Living)
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____

E. Employment by U.S. Government Agencies or other U.S. ORGANIZATION of you or your Spouse

1. Employee Name : Not applicable
Position title : _____
Agency/Company/Office : _____
Length of Employment From : _____ To : _____
Name of American Supervisor : _____
Reason for separation : _____
2. Employee Name : _____
Position title : _____
Agency/Company/Office : _____
Length of Employment From : _____ To : _____
Name of American Supervisor : _____
Reason for Separation : _____
3. Employee Name : _____
Position title : _____
Agency/Company/Office : _____
Length of Employment : From : _____ To : _____
Name of American Supervisor : _____
Reason for Separation : _____

F. Service with GVN or RVNAF By you or Your Spouse :

1. Name of Person Serving : NGUYEN - NGOC - ANH
2. Dates : From : May 6th 1966 To : April 30th 1975
3. Last Rank : Captain Serial Number : 66/601235
4. Ministry/Office/Military Unit : Director of Communications and Electronic Staff of 4th AIR DIVISION (V.N.A.F.)

1) LT General NGUYỄN HỮU-TÂN Air Commander of
2) Col. CAO-THÔNG-MINH 4th AIR Division

5. Name of supervisor /C.O. Director of Comm & Electronic Staff of VNAF Headquarter
6. Reason for Separation: South Republic VN was defeated by North Communists
7. Names Of American Advisor (s): Maj MORRIS advisor of 293rd Communication Squadron (1970-1972) BIEN HOA AFB
8. U.S. Training Courses in Vietnam: no
9. U.S. Awards or Certificates: no

Name of award: _____ Date Received: _____

(NOTE : Please Attach any copies of diplomas , awards or Certificates , if Available . Available ? Yes _____ No _____) .

G. Training Outside Vietnam of you or your spouse

1. Name of student/Trainee: NGUYEN-NGOC-ANH
2. School and school address: Communication Electronic School USAF KEESLER AFB. MISS. 39534
3. Dates: First Time: March 1967 to March 19th 1968
Second Time: May 29th 1974 to Oct. 29th 1974
4. Description of Courses: Communications Officer Course 30 BR 3031 (PDS code AH6)
Communications Electronic Staff Officer Course 30 AR 3011-1 (PDS code L55)
5. Who paid for training: US government sponsorship (MAP)

6 NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available?

Yes _____ No _____.)

H. Re-education of you or your spouse

1. Name of person in Reeducation: NGUYEN-NGOC-ANH
2. Time in reeducation: From: June 26th 1975 to June 12th 1981 (6 years)
3. Still in reeducation? Yes _____ No X but I was watched over
at home 4 years in New Economic Zone
*(If released, we must have a copy of your release certificate.) THUAN HAI
(from June 12th 1981 to May 8th 1985)

I. Any Additional Remarks?

All documents which showed that my serving in VNAF was lost including two US Training Diplomas mentioned above Please examine them through Foreign Military Training Affairs Group (ATC) RANDOLPH AFB. Texas 78150. USA

Certificate of Citizenship issued May 8th 1985 showed that I was watched over at home in New Economic Zone 4 years
Signature: [Signature] Date Aug 25th 1988

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire.

- NGUYEN-NGOC-ANH's Reeducation Release certificate
- Birth Certificate of my family
- Marriage Certificate
- Copies of ID cards of QUYN THI BACH TOYET and NGUYEN MY UNH and copy of ID card Receipt of NGUYEN-NGOC-ANH
- Citizenship Certificate of NG-NGOC-ANH
- Residence Certificate
- Photos of my family.



The United States Air Force



CERTIFIES THAT

CAPT NGUYEN NGOC ANH

HAS SUCCESSFULLY COMPLETED THE

Communications & Electronics Staff Officer/MAP Course
Keesler AFB, Mississippi

AND IS HEREWITH AWARDED THIS

Certificate of Training

LAWRENCE A. GREGORASH, Lt Col, USAF
Deputy Commander
Foreign Military Training Affairs Gp

29 October 1974

DATE

DUPLICATE

Defense Language Institute



English Language Center

Be it known that

AC NGUYEN NGOC ANH

has successfully completed the

AMERICAN LANGUAGE COURSE

at this institution and by authority of the

Department of Defense

is awarded this

Diploma

Given at Lackland Air Force Base, Texas this 4th day of JULY 19 67

Pamela J. Olson
Dean of Academics

Don W. Fox
Commandant

DUPLICATE



DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER



POSTAGE AND FEES PAID
DEPARTMENT OF STATE
STA-501

Nguyen Ngoc Anh
c/o Khuc Minh Tho
Families of VN Political Prisoners ASSO.
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

115

iv 115520

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN NGOC ANH
31/68 AP 5 TAN QUI DONG
NHA BE
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 115520

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /JJD

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 4, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC ANH	BORN 19 OCT 46	(IV 115520)
QUAN THI BACH TUYET	BORN 25 MAR 50	WIFE
NGUYEN MY LINH	BORN 3 AUG 71	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN ANH KHOA	BORN 3 JAN 75	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 31/63 AP 5 TAN QUI DONG
NHA BE
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45338

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

DAVID S. PIERRE
COUNSELOR EMBASSY
BANGKOK, THAILAND
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88 9602555



Embassy of the United States of America

DATE: 24 OCT 1989

IV: 115520

PA: Nguyen Ngoc Anh

Khuc Minh Tho

Families of VN Political Prisoners ASSO.

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205-0635.

Dear Ms Khuc

This is in response to your inquiry of June 4, 1989 regarding the above mentioned ODP applicants.

A Letter of Introduction (LOI) for this case was issued on Aug 29, 1988. As it appears that the LOI was never received we are issuing another.

The applicants should present the LOI to the security office in the area where they live in conjunction with their application for emigration.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependancy and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentarily complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

PS

U.S. Orderly Departure Program

FROM: THUY-QUAN

SAN JOSE, CA 95111



APR 2 4 1989

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON,
VA 22205-0635.

FIRST CLASS